

CÂU HỎI ÔN TẬP

CHƯƠNG 11

TỔNG CẦU II

1. Giải thích tại sao đường tổng cầu có độ dốc hướng xuống?
2. Tác động của việc tăng thuế đối với lãi suất, thu nhập, tiêu dùng, và đầu tư là gì?
3. Tác động của việc giảm cung tiền đối với lãi suất, thu nhập, tiêu dùng, và đầu tư là gì?
4. Hãy mô tả những ảnh hưởng khả dĩ của tình trạng giá giảm đối với thu nhập cân bằng.

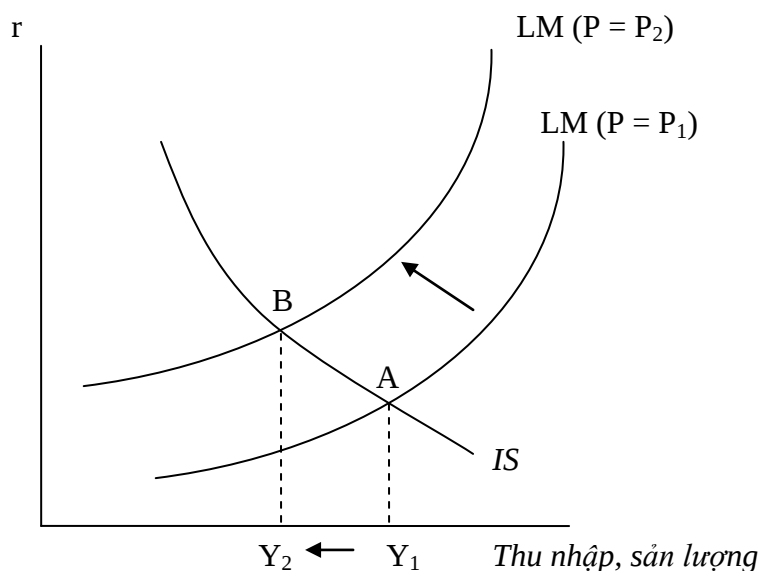
ĐÁP ÁN

1. Đường tổng cầu thể hiện mối quan hệ nghịch biến giữa mức giá và mức thu nhập quốc gia. Trong chương 9, chúng ta đã xem xét một lý thuyết đơn giản về tổng cầu dựa vào thuyết số lượng. Trong chương này, chúng ta tìm hiểu xem phương cách mà mô hình IS-LM có thể mang lại một lý thuyết tổng cầu hoàn chỉnh hơn như thế nào. Chúng ta có thể hiểu rõ hơn tại sao đường tổng cầu dốc xuống bằng cách xem điều gì xảy ra trong mô hình IS-LM khi mức giá thay đổi. Hình 11-1(A) cho thấy, ứng với một mức cung tiền nhất định, sự gia tăng mức giá từ P_1 đến P_2 làm dịch chuyển đường LM hướng lên vì cân bằng tiền thực giảm; điều này làm giảm thu nhập từ Y_1 đến Y_2 . Đường tổng cầu trong hình 11-1(B) tóm tắt mối quan hệ này giữa mức giá và thu nhập hình thành từ mô hình IS-LM.

Hình 11-1

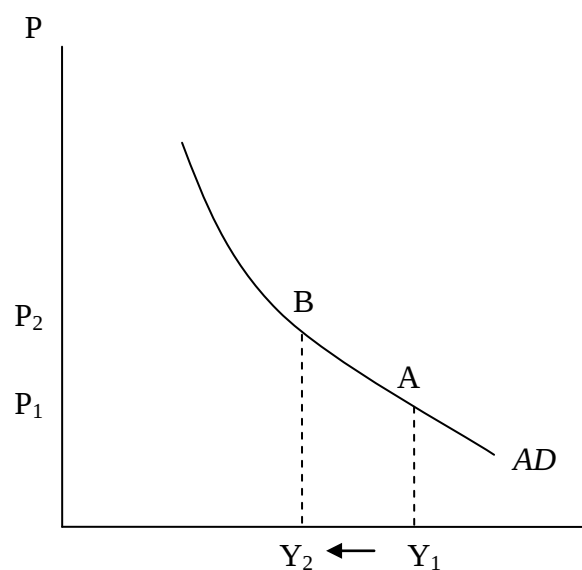
A. Mô hình IS-LM

Lãi suất



B. Đường tổng cầu

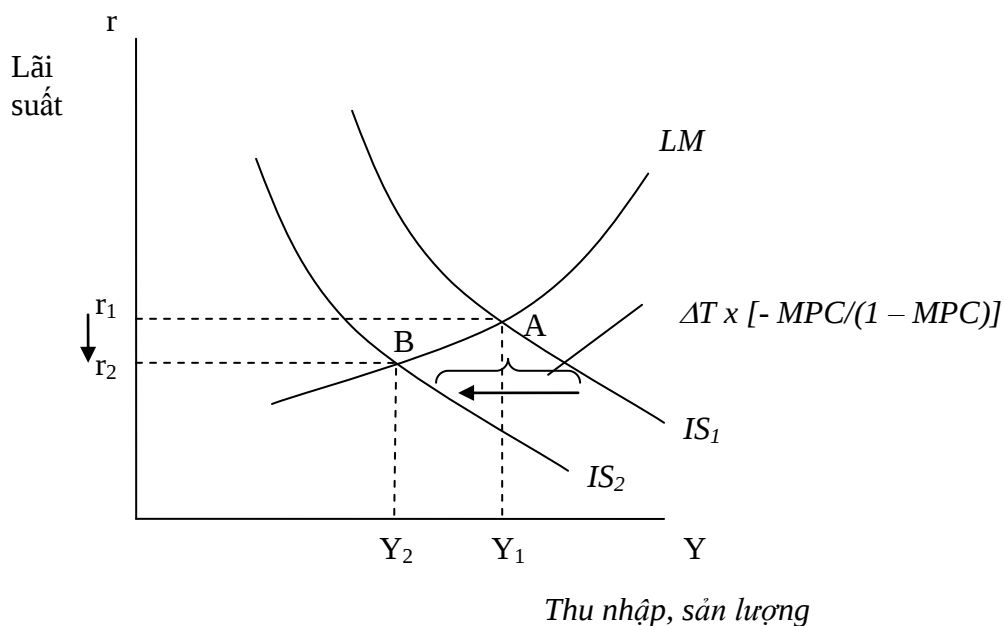
Mức giá



Thu nhập, sản lượng

- Số nhân thuế trong mô hình điểm chéo Keynes cho thấy ứng với một mức lãi suất cho trước, tăng thuế sẽ làm thu nhập giảm một lượng bằng $\Delta T \times [-MPC/(1 - MPC)]$. Đường IS dịch chuyển sang trái một khoảng bằng giá trị này, hình 11-2. Trạng thái cân bằng của nền kinh tế di chuyển từ điểm A đến điểm B. Thuế tăng làm giảm lãi suất từ r_1 đến r_2 và làm giảm thu nhập quốc gia từ Y_1 đến Y_2 . Tiêu dùng giảm vì thu nhập khả dụng giảm; đầu tư tăng vì lãi suất giảm.

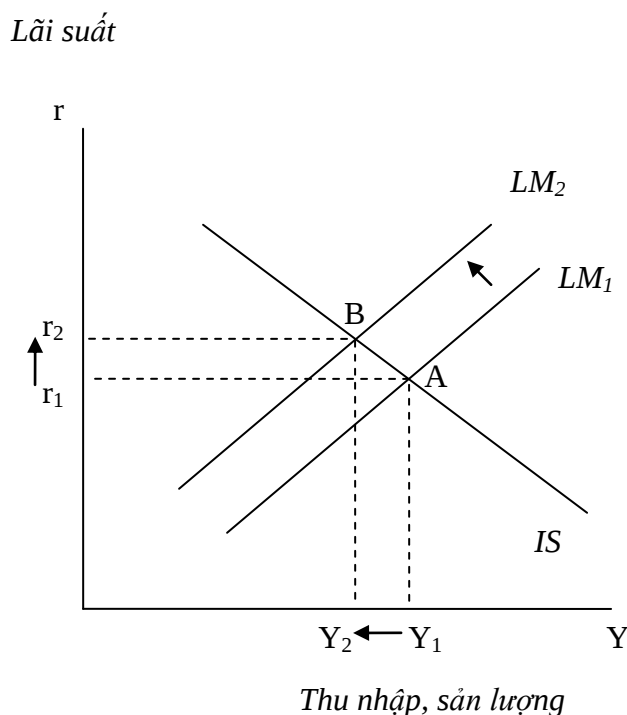
Hình 11-2



Lưu ý rằng trong mô hình IS-LM, thu nhập giảm một lượng ít hơn so với trong mô hình điểm chéo Keynes, vì mô hình IS-LM có tính đến hiện tượng đầu tư tăng khi lãi suất giảm.

3. Ứng với mức giá cố định, giảm cung tiền danh nghĩa làm giảm cân bằng tiền thực. Lý thuyết tính ra thích thanh khoản chỉ ra rằng ứng với một mức thu nhập cho trước, giảm cân bằng tiền thực dẫn đến lãi suất cao hơn. Như vậy, đường LM dịch hướng lên như trong hình 11-3. Trạng thái cân bằng di chuyển từ điểm A đến điểm B. Giảm cung tiền làm giảm thu nhập và tăng lãi suất. Tiêu dùng giảm vì thu nhập khả dụng giảm, trong khi đầu tư giảm vì lãi suất tăng.

Hình 11-3



4. Giá giảm có thể làm tăng hoặc giảm thu nhập cân bằng. Có hai cách qua đó giá giảm có thể làm tăng thu nhập. Thứ nhất, tăng cân bằng tiền thực làm dịch đường LM hướng xuống, và vì vậy làm tăng thu nhập. Thứ hai, đường IS dịch sang phải do hiệu ứng Pigou: cân bằng tiền thực là một phần trong của cải của hộ gia đình, cho nên tăng cân bằng tiền thực làm cho người tiêu dùng cảm thấy giàu có hơn và mua sắm nhiều hơn. Điều này làm dịch đường IS sang phải, và cũng làm tăng thu nhập.

Có hai cách qua đó giá giảm có thể làm giảm thu nhập. Thứ nhất là lý thuyết giảm phát - nợ (debt-deflation theory). Mức giá giảm ngoài dự kiến làm tái phân phối của cải giữa người đi vay và người cho vay. Nếu người đi vay có khuynh hướng tiêu dùng cao hơn người cho vay, thì việc tái phân phối của cải này khiến cho người đi vay giảm tiêu dùng nhiều hơn so với mức tăng tiêu dùng của người cho vay. Kết quả là tổng tiêu dùng giảm, làm dịch chuyển đường IS sang trái và làm giảm thu nhập. Cách thứ hai, giá giảm có thể làm giảm thu nhập do ảnh hưởng của giảm phát kỳ vọng. Hãy nhớ lại rằng lãi suất thực r bằng lãi suất danh nghĩa i trừ đi tỷ lệ lạm phát kỳ vọng π^e : $r = i - \pi^e$. Nếu mọi người đều kỳ vọng mức giá

giảm trong tương lai (nghĩa là π^e có giá trị âm), thì ứng với mỗi mức lãi suất danh nghĩa cho trước, lãi suất thực sẽ cao hơn. Lãi suất thực cao hơn làm kìm hãm đầu tư và dịch chuyển đường IS sang trái, làm giảm thu nhập.

CÂU HỎI ÔN TẬP

CHƯƠNG 12

TỔNG CẦU TRONG NỀN KINH TẾ MỞ

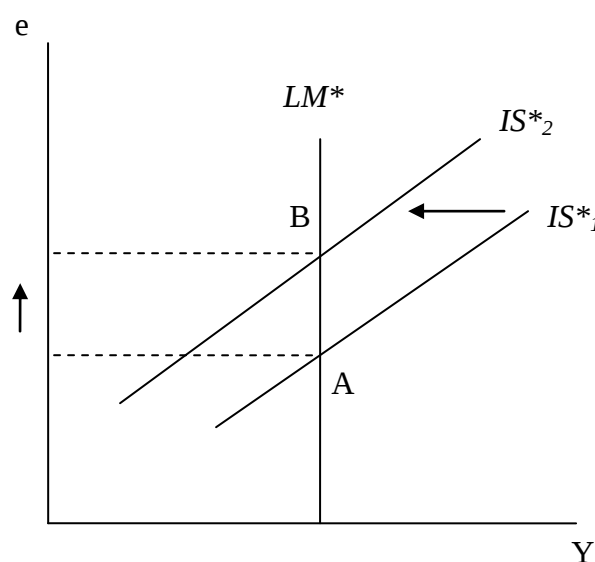
1. Trong mô hình Mundell- Fleming với tỷ giá hối đoái thả nổi, hãy giải thích điều gì xảy ra đối với tổng thu nhập, tỷ giá hối đoái, và cán cân thương mại khi thuế tăng. Điều gì sẽ xảy ra nếu tỷ giá hối đoái được cố định chứ không thả nổi?
2. Trong mô hình Mundell- Fleming với tỷ giá hối đoái thả nổi, hãy giải thích điều gì xảy ra cho tổng thu nhập, tỷ giá hối đoái, và cán cân thương mại khi cung tiền giảm. Điều gì sẽ xảy ra nếu tỷ giá hối đoái được cố định chứ không thả nổi?
3. Trong mô hình Mundell- Fleming với tỷ giá hối đoái thả nổi, hãy giải thích điều gì xảy ra cho tổng thu nhập, tỷ giá hối đoái, và cán cân thương mại khi quy định hạn ngạch đối với xe ô tô nhập khẩu được bãi bỏ. Điều gì sẽ xảy ra nếu tỷ giá hối đoái được cố định chứ không thả nổi?
4. Những ưu và nhược điểm của cơ chế tỷ giá hối đoái thả nổi và tỷ giá hối đoái cố định là gì?

ĐÁP ÁN

1. Trong mô hình Mundell- Fleming, thuế tăng làm dịch chuyển đường IS^* sang trái. Nếu tỷ giá hối đoái được thả nổi tự do, thì đường LM^* không bị ảnh hưởng. Như thể hiện qua hình 12-1, tỷ giá hối đoái tăng trong khi tổng thu nhập vẫn không đổi. Tăng tỷ giá hối đoái sẽ làm cán cân thương mại tăng.

Hình 12-1

Tỷ giá hối đoái



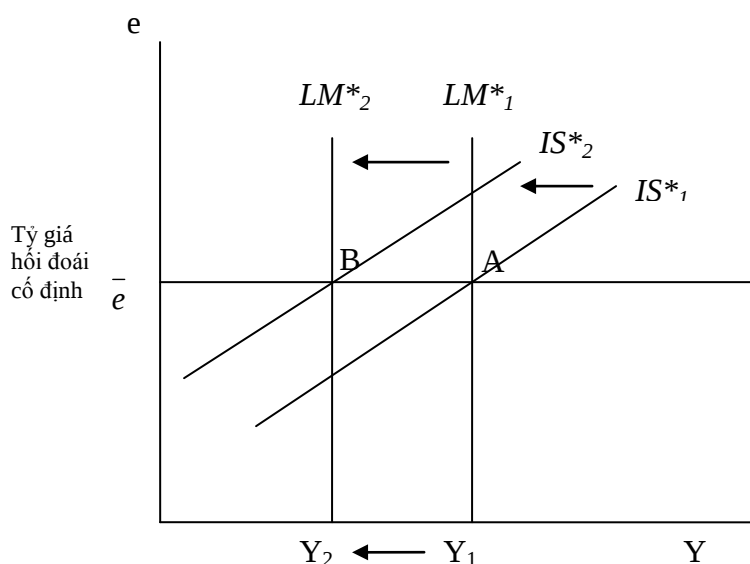
Thu nhập, sản lượng

Bây giờ giả sử tỷ giá hối đoái cố định. Khi đường IS^* dịch chuyển sang trái trong hình 12-2, cung tiền phải giảm để giữ cho tỷ giá hối đoái không đổi, dịch chuyển đường LM^* từ LM^*_1 đến LM^*_2 . Như biểu thị trong hình, sản lượng giảm trong khi tỷ giá hối đoái vẫn cố định

Xuất khẩu ròng chỉ có thể thay đổi nếu tỷ giá hối đoái thay đổi hay đường xuất khẩu ròng dịch chuyển. Không có hiện tượng nào trên đây xảy ra, cho nên xuất khẩu ròng không thay đổi.

Hình 12-2

Tỷ giá hối đoái



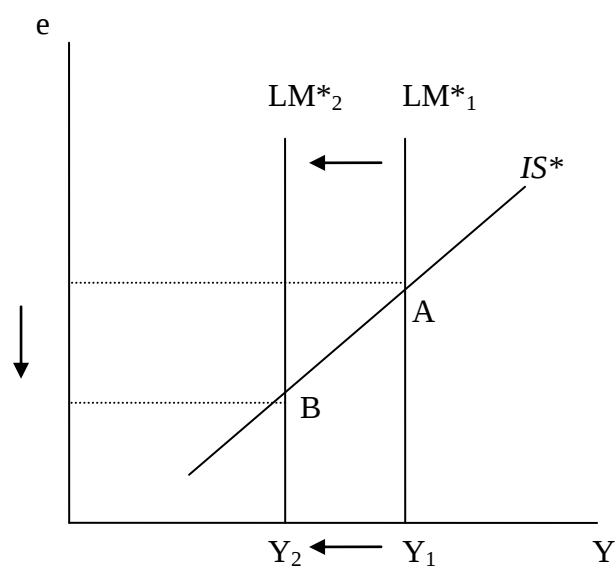
Thu nhập, sản lượng

Ta kết luận rằng trong một nền kinh tế mở, dưới cơ chế tỷ giá hối đoái cố định, chính sách ngân sách có tác dụng trong việc ảnh hưởng đến sản lượng, nhưng chính sách này sẽ không có tác dụng dưới cơ chế tỷ giá hối đoái thả nổi.

- Trong mô hình Mundell- Fleming với tỷ giá hối đoái thả nổi, giảm cung tiền làm giảm cân bằng tiền thực M/P , làm cho đường LM^* dịch chuyển sang trái. Như biểu thị qua hình 12-3, điều này dẫn đến một trạng thái cân bằng mới với thu nhập thấp hơn và tỷ giá hối đoái thấp hơn. Tỷ giá hối đoái thấp hơn sẽ làm giảm cán cân thương mại.

Hình 12-3

Tỷ giá hối đoái

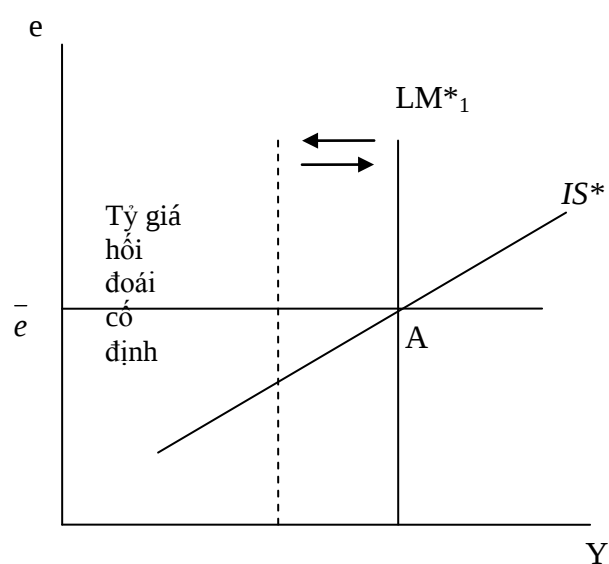


Thu nhập, sản lượng

Nếu tỷ giá hối đoái cố định, thì áp lực đẩy tỷ giá hối đoái hướng xuống sẽ buộc NHTU phải bán nội tệ và mua ngoại tệ. Điều này làm tăng cung tiền M và dịch chuyển đường LM^* trở về bên phải cho đến khi nó quay trở về LM^*_1 , như biểu thị trong hình 12-4.

Hình 12-4

Tỷ giá hối đoái



Thu nhập, sản lượng

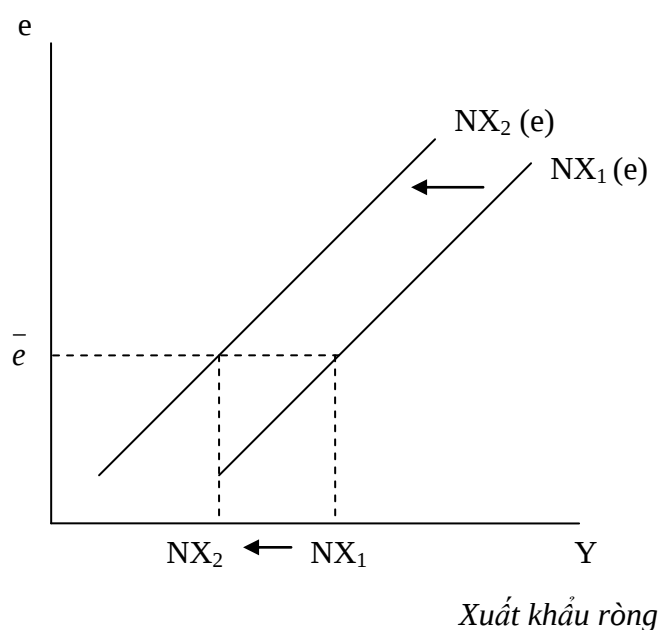
Ở trạng thái cân bằng, thu nhập, tỷ giá hối đoái, và cán cân thương mại không thay đổi.

Chúng ta kết luận rằng trong một nền kinh tế mở, dưới cơ chế tỷ giá hối đoái thả nổi, chính sách tiền tệ có tác dụng trong việc ảnh hưởng đến sản lượng nhưng chính sách này không có tác dụng dưới cơ chế tỷ giá hối đoái cố định.

3. Trong mô hình Mundel- Fleming dưới cơ chế tỷ giá hối đoái thả nổi, việc bãi bỏ hạn ngạch nhập khẩu ô tô làm dịch chuyển đường xuất khẩu ròng sang trái, như thể hiện qua hình 12-5. Như trong hình vẽ, ứng với mỗi mức tỷ giá hối đoái bất kỳ, như $\bar{e}$, xuất khẩu ròng giảm. Điều này là vì bây giờ dân chúng có thể mua ô tô Toyota, Volkswagen, và những loại ô tô nước ngoài khác nhiều hơn so với khi có hạn ngạch nhập khẩu.

Hình 12-5

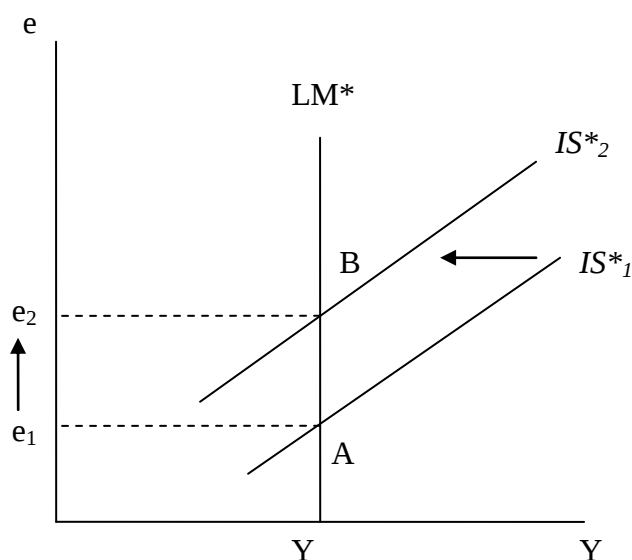
Tỷ giá hối đoái



Đường xuất khẩu ròng dịch chuyển sang trái sẽ làm đường IS^* cũng dịch chuyển sang trái, như thể hiện qua hình 12-6.

Hình 12-6

Tỷ giá hối đoái



Thu nhập, sản lượng

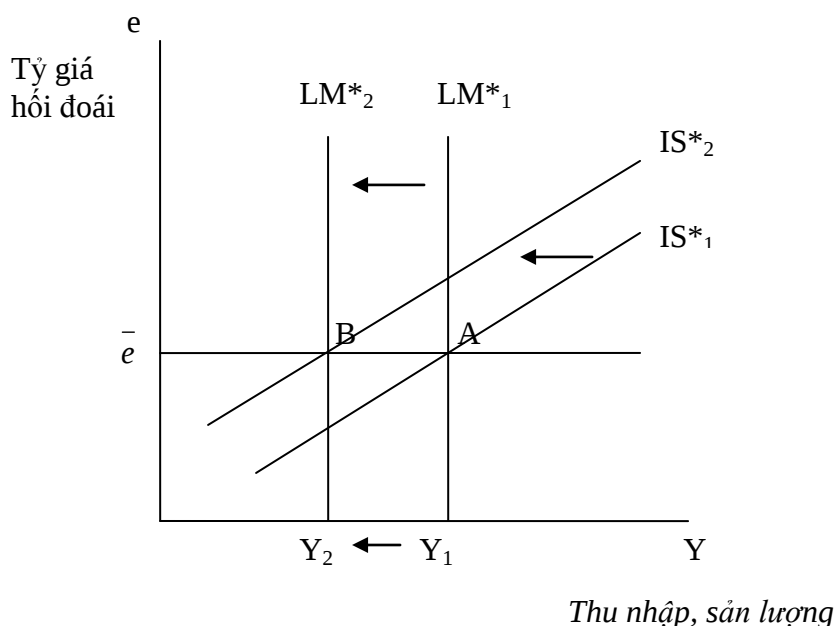
Tỷ giá hối đoái tăng trong khi thu nhập vẫn không đổi. Cán cân thương mại cũng không đổi. Chúng ta biết điều này vì:

$$NX(e) = Y - C(Y - T) - I(r) - G.$$

Việc bãi bỏ hạn ngạch không có ảnh hưởng gì đến Y , C , I , hay G , cho nên nó cũng không ảnh hưởng gì đến cán cân thương mại.

Nếu tỷ giá hối đoái cố định, thì việc dịch chuyển đường IS^* gây áp lực hướng lên đối với tỷ giá hối đoái, như trên đây. Để giữ tỷ giá hối đoái cố định, NHTU buộc phải mua nội tệ và bán ngoại tệ. Điều này làm dịch chuyển đường LM^* sang trái, như thể hiện trong hình 12-7.

Hình 12-7



Ở trạng thái cân bằng, thu nhập thấp hơn và tỷ giá hối đoái không thay đổi. Cán cân thương mại giảm; chúng ta biết điều này vì xuất khẩu ròng thấp hơn ứng với bất kỳ mức tỷ giá hối đoái nào.

- Bảng sau đây liệt kê một số ưu điểm và nhược điểm của cơ chế tỷ giá hối đoái thả nổi so với cơ chế tỷ giá hối đoái cố định.

Bảng 12-1

<i>Tỷ giá hối đoái thả nổi</i>	
Ưu điểm:	Cho phép chính sách tiền tệ theo đuổi những mục tiêu khác hơn là chỉ ổn định tỷ giá hối đoái, ví dụ như ổn định giá cả và việc làm.
Nhược điểm:	Tình trạng tỷ giá hối đoái bấp bênh và không chắc chắn cao hơn, và điều này có thể làm cho hoạt động thương mại quốc tế khó khăn hơn.
<i>Tỷ giá hối đoái cố định</i>	
Ưu điểm:	Làm cho hoạt động thương mại quốc tế dễ dàng hơn thông qua giảm tình trạng không chắc chắn về tỷ giá. Cơ chế này giúp cơ quan thẩm quyền về tiền tệ hoạt động trong một khuôn phép nhất định, có kỷ cương, ngăn chặn sự tăng trưởng thái quá của cung tiền M. Như một qui tắc chính sách tiền tệ dễ thực hiện.
Nhược điểm:	Chính sách tiền tệ không thể được sử dụng để theo đuổi các mục tiêu chính sách khác ngoài việc duy trì tỷ giá hối đoái. Như một cách để cơ quan thẩm quyền về tiền tệ hoạt động trong khuôn phép, nó có thể dẫn đến bất ổn nhiều hơn về thu nhập và việc làm.